TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **48**/2018/HSST
Ngày: 17/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Xuân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Điệp
Ông Thái Minh Trí

-Thư ký phiên Tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quốc L (tên thường gọi: T), sinh năm 1993 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký HKTT: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, trình độ học vấn: 2/12, nghề nghiệp: Thợ hồ, con ông Trần Quốc M - sinh năm 1953 và bà Phạm Thị T- sinh năm 1954, có vợ là chị Lê Thị Hồng D - sinh năm 1989; có 01 con sinh năm 2012;

Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại để điều tra (có mặt)

Ngươi bị hại: Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/11/2017, sau khi uống rượu

tại nhà của Nguyễn Minh H thuộc ấp 1, xã H, huyện N. Trần Quốc L rủ H đi đánh bida tại quán bida 89 thuộc ấp 2, xã H, huyện N. Do say rượu nên L nhờ H điều khiển xe mô tô 67 biển số 60FC-1133 chở L đi. Khi vào đến quán bida 89 thì L thấy Huỳnh Văn T - sinh năm 1991, ngụ tại ấp 4, xã H, huyện N đang chơi bida tại bàn đối diện. L và H vào chơi thì L nhìn T, T nhìn L, thấy bực tức nên L rủ Hi đi về. L vào phòng ngủ lấy 01 con dao tự chế dài 50cm bằng sắt màu đen, rộng 5cm, cán bằng sắt nhưng được quấn bằng băng keo màu đen, L giấu dao vào trong người phía trước có áo che lại để H và những người khác không nhìn thấy. Khi H còn đang cất xe mô tô 60FC-1333 thì L nhờ Hi chở đến quán bida 89 lấy đồ để quên. Khoảng 18 giờ 50 cùng ngày 10/11/2017, H điều khiển xe mô tô 60FC-1333 chở L đến quán bi da 89. H đợi ở ngoài còn L đi vào quán và tiếp cận T. Khi đến gần T, L dùng tay phải rút con dao giấu trong người ra chém vào người T, T đưa tay trái lên đỡ và bị chém trúng ở tay. L tiếp tục dùng dao đuổi chém T và một số người trong quán bi da, L vung dao chém nhưng không trúng ai nên nhặt trái banh bi da ném vào người T và một số người nhưng không trúng ai nên L bỏ chạy. H thấy L bị nhiều người đuổi đánh nên chở L chạy về nhà, trên đường về L đã ném bỏ con dao tự chế trên đường đi.

Trong quá trình điều tra, bị cáo L đã bồi thường cho anh Huỳnh Văn T số tiền 40.000.000 đồng, anh T đã viết đơn bãi nại cho L.

* Tang vật vụ án gồm:

- 01 con dao tự chế dài 50cm bằng sắt màu đen, rộng 5cm, cán bằng sắt nhưng được quấn bằng băng keo màu đen (không thu giữ được).

* Tại Bản giám định pháp y số 1035/GĐPY/2017 ngày 19/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Huỳnh Văn T bị tổn thương gãy xương trụ trái đã phẫu thuật kết hợp xương; tổn thương đứt gân gấp duỗi cổ tay trụ trái đã phẫu thuật khâu nối; vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái để lại sẹo kích thước 07x0,2cm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13 %. Vật gây thương tích: vật sắc.

Tại bản cáo trạng số 49/CT.VKS-HS ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Quốc L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc L từ 14 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Trần Quốc L không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 10/11/2017, tại quán Bida 89 thuộc ấp 2, xã H, huyện N, Trần Quốc L đã dùng 01 con dao tự chế dài 50cm bằng sắt màu đen, rộng 5cm, cán bằng sắt nhưng được quấn bằng băng keo màu đen chém vào tay trái của anh Huỳnh Văn T gây thương tích với tổng tỷ lệ thương tích là 13%.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đã hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Trần Quốc L phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999. Tuy nhiên theo tinh thần Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 thì các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước ngày 01/01/2018. Tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 quy định mức hình phạt cao nhất là 06 năm tù, còn mức hình phạt cao nhất quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 là 07 năm tù. Do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 để giải quyết vụ án như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố là phù hợp.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Trần Quốc L có nhân thân tốt.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy cần xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị hại đã có đơn bãi nại nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không có vi phạm gì thể hiện tự cải tạo bản thân tốt nên không

cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 BLHS năm 2015, ấn định thời gian thử thách là phù hợp pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[5]. Đối với anh Nguyễn Minh H chỉ là người chở Long đến quán Bida, L không bàn bạc gì với anh H, anh H cũng không biết L có ý định chém anh T nên cơ quan cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý anh H là phù hợp pháp luật.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật là phù hợp, còn mức hình phạt là chưa phù hợp với nhận định trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Trần Quốc L 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quốc L phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Xuân